

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết việc thực hiện Quy định 30 và xây dựng Quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng khóa XIII**

-----

### **PHẦN THỨ NHẤT** **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

##### **1. Thuận lợi**

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần đạt nhiều thành tựu rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực như: Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực và đúng định hướng; hoạt động văn hóa - xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt, công tác giảm nghèo ngày càng phát huy hiệu quả, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; quốc phòng - an ninh được tăng cường và củng cố vững chắc; công tác vận động quần chúng tiếp tục đổi mới, bước đầu đi vào chiều sâu; công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng được nâng lên góp phần tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giữ vững kỷ cương, kỷ luật, đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “*tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ*” củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2020, toàn Đảng bộ huyện Đam Rông có 1.697 đảng viên, trong đó: Đảng viên chính thức 1.578 đồng chí, chiếm 92,98%; đảng viên dự bị 119 đồng chí, chiếm 7,02%; đảng viên nữ 595 đồng chí, chiếm 35,06 %; đảng viên là người dân tộc thiểu số 589 đồng chí, chiếm 34,70%; đảng viên là người theo đạo 486 đồng chí, chiếm 28,63%; có 39 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (11 đảng bộ cơ sở, 28 chi bộ cơ sở), trong đó: Khối xã có 08 tổ chức cơ sở đảng; khối lực lượng vũ trang có 02 tổ chức cơ sở đảng; khối cơ quan hành chính, sự nghiệp có 29 tổ chức cơ sở đảng. Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên so với đầu nhiệm kỳ được nâng lên rõ rệt.

##### **2. Khó khăn**

Bên cạnh đó, vẫn còn một số mặt khó khăn, hạn chế do xuất phát điểm của nền kinh tế thấp, chất lượng và tính bền vững của sự phát triển chưa cao; an sinh -

xã hội còn nhiều vấn đề bức xúc phải tập trung giải quyết; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ, chất lượng, hiệu quả chưa cao; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống tuy đã được ngăn chặn, nhưng chưa được đẩy lùi; công tác xây dựng Đảng ở cơ sở có mặt chưa đáp ứng yêu cầu,... đã ảnh hưởng đến tư tưởng, đời sống của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện trong nhiệm kỳ qua.

## **II. KẾT QUẢ VÀ ƯU ĐIỂM**

### **1. Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt**

Để triển khai, thực hiện Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Ban Thường vụ Huyện ủy đã yêu cầu Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện mở lớp Tập huấn Quy định số 30 - QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng, cho các đồng chí là Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy; các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, cán bộ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; các đồng chí là Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, ủy viên Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy cơ sở; các đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ trực thuộc Huyện ủy với tổng số là 105 đồng chí tham gia lớp tập huấn. Đồng thời sao gửi văn bản đến các tổ chức cơ sở đảng để tổ chức quán triệt, học tập đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

Qua việc quán triệt, học tập đã giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, từ đó tạo chuyển biến tích cực trong hành động và xác định đầy đủ trách nhiệm trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

### **2. Kết quả thực hiện**

#### **2.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra.**

Huyện ủy đã ban hành Quy chế làm việc của cấp mình, quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn và chế độ làm việc của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; Nghị quyết phân công nhiệm vụ, phụ trách địa bàn, lĩnh vực đối với các đồng chí trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, đồng thời đã kịp thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp đối với hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát như: Quy định về giám sát đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quyết định ban hành quy định về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quy định trách nhiệm các ban của

Huyện ủy tham gia giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy,... Thường xuyên quan tâm chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với các Ban, Văn phòng Huyện ủy; phối hợp với các cơ quan khối nội chính và các ngành, đoàn thể huyện theo quy định. Các cấp ủy trực thuộc đã kịp thời vận dụng, cụ thể hoá các văn bản của cấp ủy cấp trên để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cấp mình<sup>1</sup>.

## ***2.2. Về tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp***

### ***a, Về thực hiện công tác kiểm tra***

- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới.

Cấp ủy các cấp trong Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra đối với 140 lượt tổ chức đảng. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 27 lượt tổ chức.

Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng 123 lượt tổ chức; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 09 lượt tổ chức; công tác cán bộ 08 lượt tổ chức. Qua kiểm tra đã kết luận có 118 tổ chức đảng thực hiện tốt, 22 tổ chức đảng thực hiện chưa tốt, không có tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.

- Kiểm tra đảng viên.

Cấp ủy các cấp trong Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra đối với 715 lượt đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 17 lượt đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Cấp ủy các cấp: Huyện ủy viên 04 ;Đảng ủy viên 07; Chi ủy viên 51.

Lĩnh vực công tác: Đảng 63; Nhà nước 347; đoàn thể 58; lực lượng vũ trang 49; lĩnh vực khác 188.

Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ 40 lượt đảng viên; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống 88 lượt đảng viên; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao 542 lượt đảng viên; việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm 17 lượt đảng viên, kiểm tra nội dung khác 25 lượt đảng viên. Qua kiểm tra đã kết luận có 642 lượt đảng

<sup>1</sup>: Quy chế số 04 - QC/HU, ngày 30/3/2017 Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông khóa III, nhiệm kỳ 2015 - 2020 sửa đổi, bổ sung, thay thế (Quy chế số 02 - QC/HU, ngày 27/10/2015 về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Khóa III, nhiệm kỳ 2015 - 2020); Công văn số 445 - CV/HU, ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức quán triệt các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát; Kế hoạch số 37-KH/HU, ngày 23/3/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định Số 883 - QĐ/HU, ngày 03/8/2017 về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Hướng dẫn số 01-HD/UBKTHU, ngày 17 tháng 4 năm 2017 về "Đổi mới hình thức, nội dung nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra giám sát giai đoạn 2017-2020"; Công văn số 474 - CV/HU, ngày 29/12/2017 chỉ đạo về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; việc thực hiện quy định không uống rượu bia trong giờ hành chính, buổi trưa các ngày làm việc; Quyết định số 58 - QĐ/UBKTHU, ngày 08/6/2018 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định ban hành quy trình công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Hướng dẫn số 02 - HD/UBKTHU, ngày 04/01/2019 về việc hướng dẫn việc xác định độ mật văn bản của Ủy ban và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông; Quyết định số 91-QĐ/UBKTHU, ngày 22/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Quyết định ban hành quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng; Quy định số 01 - QĐ/UBKTHU, ngày 23/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về việc thẩm định, hiệp y nhân sự và khen thưởng; Quy định số 02 - QĐ/UBKTHU, ngày 22/11/2019 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân; Công văn số 93 - CV/UBKTHU, ngày 15/01/2020 về việc hướng dẫn thực hiện Hướng dẫn số 07 - HD/UBKTTW, ngày 12/12/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn thể lần thứ XIII của Đảng; Công văn số 96 - CV/UBKTHU, ngày 17/3/2020 về việc hướng dẫn thực hiện Hướng dẫn số 08 - HD/UBKTTW, ngày 14/02/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

viên thực hiện tốt, 73 lượt đảng viên thực hiện chưa tốt nhưng chưa đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.

*b. Thực hiện nhiệm vụ giám sát*

*- Giám sát thường xuyên*

Để đảm bảo hầu hết tổ chức đảng, đảng viên đều phải được kiểm tra, giám sát, bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề, các cấp ủy trong Đảng bộ còn chú trọng công tác giám sát thường xuyên bằng nhiều hình thức phù hợp như: thông qua Quy chế làm việc của cấp ủy; nghị quyết phân công cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ theo dõi địa bàn, lĩnh vực; các chương trình công tác của cấp ủy; các cuộc họp, hội nghị giao ban; qua nghiên cứu báo cáo của các tổ chức đảng cấp dưới,..., nhất là thông qua công tác phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm.

*- Giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên*

*+ Giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng.*

Cấp ủy các cấp trong Đảng bộ đã tiến hành giám sát đối với 44 lượt tổ chức đảng. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 16 lượt tổ chức Đảng.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng 44 lượt tổ chức. Kết quả qua giám sát có 44 tổ chức đảng thực hiện tốt, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế khuyết điểm, nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm.

*+ Giám sát chuyên đề đối với đảng viên.*

Cấp ủy các cấp trong Đảng bộ đã tiến hành giám sát đối với 31 đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 14 đồng chí là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Cấp ủy các cấp: Huyện ủy viên 08 ;Đảng ủy viên 07; Chi ủy viên 07.

Lĩnh vực công tác: Đảng 13; Nhà nước 09; đoàn thể 04; lực lượng vũ trang 02; lĩnh vực khác 03.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng 19 đảng viên; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 04 đảng viên; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao 08 đảng viên. Kết quả qua giám sát tất cả đảng viên đều thực hiện tốt, tuy nhiên vẫn còn một số đảng viên có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

*c, Chỉ đạo kiện toàn ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp*

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã bầu 07/07 đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, 13 đảng ủy trực thuộc huyện ủy đã bầu ủy ban kiểm tra đảng ủy gồm 62 đồng chí (đến nay giảm 10 đồng chí do giải thể 02 đảng ủy); do yêu cầu về công tác cán bộ, ủy ban kiểm tra các cấp thường xuyên đề xuất củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã củng cố, kiện toàn 04 ủy viên ủy

ban kiểm tra; đến nay sau đại hội đảng bộ cơ sở đã bầu đủ số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở gồm 52 đồng chí (*11 đồng chí chủ nhiệm, 09 đồng chí phó chủ nhiệm, 32 đồng chí ủy viên*). Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ủy Ban Kiểm tra Huyện ủy đã đề xuất bầu đủ số lượng 07/07 ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy.

### ***2.3. Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy***

Trước khi tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng và ban hành chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ động phối hợp với các Ban của Huyện ủy rà soát các nhiệm vụ, nội dung để tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của địa phương.

Việc tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát hằng năm được các Ban chủ động phối hợp và chủ trì thực hiện để giúp cấp ủy triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra; các ban đều đã phân công cho lãnh đạo, cán bộ trong ban theo dõi các địa bàn, lĩnh vực công tác để thường xuyên nắm bắt kịp thời các vụ việc phát sinh ở cơ sở, các cơ quan, đơn vị và đề xuất triển khai, thực hiện công tác kiểm tra giám sát chuyên đề, cũng như giám sát thường xuyên; đồng thời đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

### ***2.4. Công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp***

#### ***2.4.1. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm***

##### ***- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm***

Ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 05 tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 04 tổ chức.

Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định kết luận của đảng 01 tổ chức; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 04 tổ chức. Qua kiểm tra đã kết luận có 5/5 tổ chức đảng có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã yêu cầu các tổ chức đảng được kiểm tra nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

##### ***- Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm***

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra 14 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 13 đảng viên.

Nội dung kiểm tra chủ yếu: Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ 02 đồng chí; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống 02 đồng chí; những điều đảng viên không được làm 03 đồng chí; tham nhũng, cố ý làm trái 01 đồng chí; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo 05, nội dung khác 01. Qua kiểm tra kết luận có 15/15 đồng chí có vi phạm, trong đó có 11 đồng chí vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật, đã thi hành kỷ luật 10 đồng chí, chiếm tỷ lệ 90,9% số phải thi hành kỷ luật, 01 đồng chí đang trong thời kỳ mang thai nên chưa xem xét thi hành kỷ luật.

#### ***2.4.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng***

*a, Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát*

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra được 83 tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 28 tổ chức.

Qua kiểm tra kết luận có 78 tổ chức đảng có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; 72 tổ chức đảng đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; 45 tổ chức đảng làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và 18 tổ chức đảng chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát.

*b. Kiểm tra việc thi hành kỷ luật của tổ chức đảng cấp dưới*

Ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng của 15 tổ chức đảng cấp dưới, trong đó Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra đối với 14 tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra 01 tổ chức; tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật được kiểm tra 34 đồng chí.

Qua kiểm tra kết luận có 13 tổ chức đảng cơ bản đã làm tốt; việc thực hiện thi hành kỷ luật đảng đúng thẩm quyền, nguyên tắc, thủ tục, không có trường hợp nào có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật nhưng không thi hành kỷ luật, bị thi hành kỷ luật oan sai, phải thay đổi hình thức kỷ luật; có 02 tổ chức đảng chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật như còn sai sót trong thực hiện quy trình kỷ luật, lưu trữ hồ sơ kỷ luật chưa tốt.

*c. Giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên*

*- Giám sát thường xuyên*

Ủy ban kiểm tra các cấp luôn chú trọng và tăng cường công tác giám sát thường xuyên, qua đó kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh, giúp tổ chức đảng, đảng viên sửa chữa, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, không để khuyết điểm, hạn chế trở thành vi phạm.

*- Giám sát theo chuyên đề đối với tổ chức đảng*

Ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức giám sát được 28 tổ chức đảng. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giám sát 07 tổ chức đảng.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng 21 tổ chức; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 06 tổ chức. Qua giám sát các tổ chức đảng đều thực hiện tốt; tuy nhiên còn một số hạn chế, khuyết điểm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm.

*- Giám sát theo chuyên đề đối với đảng viên*



Ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức giám sát được 36 đảng viên. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giám sát 13 đảng viên.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng 07 đảng viên; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 05 đảng viên; việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao 24 đảng viên. Qua giám sát có các đảng viên thực hiện cơ bản tốt; tuy nhiên còn một số hạn chế, khuyết điểm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

*d, Giải quyết tố cáo tổ chức đảng và đảng viên*

- Giải quyết tố cáo tổ chức đảng.

Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ nhận được 01 đơn tố cáo tổ chức đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy. Đối tượng bị tố cáo, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Nội dung bị tố cáo việc giải quyết tố cáo của công dân chưa thỏa đáng, còn bao che cho người bị tố cáo. Kết quả giải quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận nội dung tố cáo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là tố cáo sai; đồng thời yêu cầu người tố cáo chấp hành nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tố cáo.

- Giải quyết tố cáo đảng viên.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhận được 49 đơn; qua phân loại có 37 đơn phải giải quyết, có 08 đơn giấu tên, 04 đơn mạo tên. Nội dung tố cáo, kiến nghị, phản ánh: việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ 01; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống 6; những điều đảng viên không được làm 05; tham nhũng cố ý làm trái 04; thiếu trách nhiệm buông lỏng lãnh đạo, quản lý 12 và nội dung khác 25.

Trong 37 đơn phải giải quyết có 06 đơn phải giải quyết theo thẩm quyền; chuyển đơn theo thẩm quyền 14 đơn; hướng dẫn trả đơn 10; lưu 07 đơn tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc.

Kết quả giải quyết 06 đơn có 04 đơn tố đúng; 01 đơn tố đúng một phần và chưa đủ căn cứ kết luận; 01 đơn chưa đủ căn cứ kết luận. Đã thi hành kỷ luật 04 đảng viên.

*đ. Kiểm tra tài chính Đảng*

- Kiểm tra thu chi ngân sách

Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đã kiểm tra đối với 15 tổ chức đảng. Qua kiểm tra, có 13 tổ chức đảng thực hiện tốt việc thu chi ngân sách đảng, có 02 tổ chức đảng thực hiện chưa tốt việc thu chi ngân sách đảng; đã chi sai chế độ tổng số tiền 11.100.000 đồng, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã giao cho đơn vị xử lý 10.200.000 đồng và xuất toán, thu hồi 900.000đ và yêu cầu các tổ chức đảng nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm.

- Kiểm tra việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra đối với 70 lượt tổ chức đảng. Trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 15 tổ chức đảng. Qua kiểm tra kết luận 62/70 tổ chức đảng cơ bản thực hiện tốt việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí, có 08 tổ chức đảng chưa thực hiện tốt việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí tổng số tiền vi phạm là 2.854.000 đồng, trong đó thu thiếu đảng phí là 1.897.000 đồng, thu thừa 460.000 đồng, sai phạm khác là 497.000 đồng (*chưa nộp lên cấp trên*). Ủy ban kiểm tra các cấp đã giao cho tổ chức đảng xử lý đối với số tiền thu thừa, thu thiếu đảng phí số tiền 2.357.000 đồng và yêu cầu 01 tổ chức nộp lên cấp trên số tiền 497.000 đồng.

## ***2.5. Thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ.***

### ***a, Về thi hành kỷ luật đảng***

#### ***- Thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy các cấp***

Từ năm 2017 đến nay không có tổ chức đảng nào vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.

#### ***- Thi hành kỷ luật đảng viên của các cấp ủy và chi bộ***

Tổng số đảng viên do cấp ủy, chi bộ các cấp thi hành kỷ luật 61 đồng chí, hình thức kỷ luật: khiển trách 54; cảnh cáo 06; cách chức 01.

Cấp thi hành kỷ luật: Ban Thường vụ Huyện ủy kỷ luật 01 đồng chí; đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc kỷ luật 60 đồng chí.

Nội dung vi phạm: phẩm chất đạo đức, lối sống 01 đồng chí; chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình 35 đồng chí; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo 21 đồng chí; đất đai, tài nguyên, khoáng sản 02; vi phạm khác 02 đồng chí.

#### ***- Thi hành kỷ luật đảng viên của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy***

Tổng số đảng viên do ủy ban kiểm tra thi hành kỷ luật 08 đồng chí, hình thức kỷ luật: khiển trách 07; cảnh cáo 01.

Nội dung vi phạm: Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ 01 đồng chí; phẩm chất đạo đức, lối sống 01 đồng chí; những điều đảng viên không được làm 01 đồng chí; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo 04 đồng chí; vi phạm khác 01 đồng chí.

### ***b. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng***

Trong thời gian qua không có đảng viên nào khiếu nại kỷ luật đảng.

## ***2.6. Cấp ủy, ủy ban Kiểm tra thực hiện đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên và quyết định cho đảng viên, cấp ủy viên trở lại sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy.***

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban kiểm tra huyện ủy đã đình chỉ sinh hoạt đảng đối với 03 đảng viên (trong đó có 01 đồng chí cấp ủy viên) đã vi phạm pháp luật của Nhà nước bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố; hiện đã kỷ luật 02 đảng viên và quyết định cho trở lại sinh hoạt đảng theo quy định, còn 01 đảng viên đang đình



chỉ sinh hoạt đảng sau khi có kết quả xét xử của cơ quan có thẩm quyền, ủy ban kiểm tra huyện ủy sẽ xử lý theo quy định.

### **III. NHẬN XÉT CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Đánh giá chung**

##### **1.1. Về ưu điểm và nguyên nhân**

###### **\* Về ưu điểm**

- Công tác quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần tạo chuyển biến về nhận thức cho cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng từng bước được tăng cường và đổi mới, chất lượng, hiệu quả ngày được nâng cao, bảo đảm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Cấp ủy các cấp luôn quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở đủ về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ làm công tác kiểm tra; chú trọng việc sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, định kỳ nghe ủy ban kiểm tra cấp mình báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và nhiệm vụ cấp ủy giao để cho ý kiến chỉ đạo kịp thời, qua đó thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát, giúp cho hoạt động của ủy ban kiểm tra đạt hiệu quả cao hơn.

###### **\* Nguyên nhân của kết quả đạt được**

- Cấp ủy các cấp nhận thức đúng về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, các cấp ủy, tổ chức đảng luôn coi trọng việc lãnh đạo, tổ chức triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ; đồng thời chỉ đạo cụ thể hoá bằng các nghị quyết, chỉ thị, quy định, chương trình, kế hoạch của cấp mình để tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tương đối toàn diện và đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục theo quy định, đã được quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát. Hầu hết các cấp ủy đảng đã tích cực thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hạn chế được tình trạng coi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát là trách nhiệm của ủy ban kiểm tra.

- Ủy ban kiểm tra các cấp đã chủ động tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp mình theo đúng

chương trình, kế hoạch đề ra, tích cực tham mưu cho cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; và một số nhiệm vụ quan trọng khác được cấp ủy giao; tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo 32, Điều lệ Đảng quy định.

## **1.2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

### **\* Hạn chế, khuyết điểm**

- Một số cấp ủy cơ sở tổ chức quán triệt nghị quyết chưa sâu, chủ yếu là sao gửi văn bản tự nghiên cứu; một số đảng viên chưa tham gia đầy đủ các hội nghị quán triệt, học tập nghị quyết.

- Chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát tuy có chuyển biến hơn so với trước, nhưng nhìn chung vẫn còn hạn chế, nhất là cấp cơ sở. Vẫn còn một số cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cơ sở còn lúng túng trong việc xác định nội dung, đối tượng, quy trình, thủ tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Một số Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở còn thụ động trong nắm bắt tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm để kiểm tra, xử lý, dẫn đến số đảng viên có dấu hiệu vi phạm được kiểm tra ít.

- Số lượng đảng viên bị xử lý kỷ luật tương đối cao; các đảng viên vi phạm đã xử lý về mặt đảng, hành chính; tuy nhiên, còn một số đoàn thể chưa xử lý về mặt đoàn thể cho đồng bộ.

- Công tác kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy, của tổ chức đảng đảng, đảng viên còn hạn chế.

- Một số tổ chức cơ sở đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng chưa tốt, việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên chấp hành còn hình thức, những cuộc kiểm tra, giám sát thực hiện chưa đúng quy trình, thủ tục, chất lượng hiệu quả không cao.

### **\* Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm**

- Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra, nhất là người đứng đầu nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm và chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Công tác quản lý, giáo dục, giám sát cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình một số nơi còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

- Đời sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn.

- Cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách còn thiếu, yếu; cán bộ làm công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở đều kiêm nhiệm, trình độ, năng lực còn nhiều hạn chế, ngại va chạm, né tránh, né nang...

## **2. Bài học kinh nghiệm**

- Cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát. Kinh nghiệm cho thấy ở đâu cấp ủy và người đứng đầu quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát thì ở đó công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phải kết hợp chặt chẽ với công tác tư tưởng, công tác tổ chức và đổi mới phương pháp lãnh đạo của Đảng; thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Thường xuyên chỉ đạo và tổ chức kiểm tra giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là kiểm tra giám sát trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, việc chấp hành nguyên tắc sinh hoạt đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời xử lý nghiêm những vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, giữ vững kỷ cương kỷ luật của Đảng.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở; kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Chú trọng công tác đào tạo, quy hoạch, điều động, luân chuyển, tạo môi trường cho cán bộ kiểm tra rèn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh, có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”, bảo đảm thực hiện có chất lượng hiệu quả.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH 30**

#### **Điều 31**

Xin đề xuất như sau:

- Đề nâng cao chất lượng và trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra, Ủy ban kiểm tra từ Đảng ủy cơ sở trở lên do Đại hội bầu (*thay vì hiện nay cấp ủy bầu Ủy ban Kiểm tra*).

- Đề nghị Trung ương nghiên cứu hoàn thiện mô hình bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp, tăng thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp; kịp thời ban hành các văn bản, quy trình, xử lý đảng viên về hưu. Quy định về việc quản lý, thu hồi tiền vi phạm qua kiểm tra. Quy trình kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng.

- Đề nghị bổ sung Nghị định 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đưa thêm cán bộ kiểm tra đảng ủy cơ sở vào đối tượng bán chuyên trách.

Trên đây là báo cáo Tổng kết việc thực hiện Quy định 30 và xây dựng Quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng khóa XIII của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Trần Minh Thúc**